TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình VN;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2019. về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị H (Tên gọi khác: Trần Thị M), sinh năm 1986; địa chỉ: SN 01, tổ 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

Anh Nguyễn Trung H1; sinh năm 1984; địa chỉ: SN 01, tổ 01, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con ngày 30/10/2019, chị Trần Thị H (Tên gọi khác: Trần Thị M) và anh Nguyễn Trung H1 trình bày:

Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Trung H1 và chị Trần Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 03/12/2013 tại trụ sở UBND phường H, thành phố Đ, tỉnh B; kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc. Trong thời gian chung sống do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác biệt nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh H1 và chị H cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành

phố Đ, tỉnh B công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung:

Anh Nguyễn Trung H1 và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Khải P, sinh ngày 30/09/2013 và cháu Nguyễn P An, sinh ngày 21/03/2015, anh H1 và chị H thỏa thuận:

Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khải P; anh Nguyễn Trung H1 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn P An.

Việc cấp dưỡng nuôi con không bên nào phải phụ cấp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H1 và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 21/11/2019, Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên cả anh H1 và chị H đều không nhất trí quay về đoàn tụ; căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H1 và chị Trần Thị H giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khải P, sinh ngày 30/9/2013; anh Nguyễn Trung H1 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn P An, sinh ngày 21/3/2015.

Việc cấp dưỡng nuôi con không bên nào phải phụ cấp nuôi con cho bên nào.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh H1 và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí giải quyết vụ việc: Anh Nguyễn Trung H1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H1 và chị Trần Thị H (Tên gọi khác: Trần Thị M) thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Trung H1 và chị Trần Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Khải P, sinh ngày 30/09/2013 và cháu Nguyễn P An, sinh ngày 21/03/2015, anh H1 và chị H thỏa thuận như sau:

Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khải P; anh Nguyễn Trung H1 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn P An.

Việc cấp dưỡng nuôi con không bên nào phải phụ cấp nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Luật hôn nhân và gia đình VN, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Trung H1 tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/09364 ngày 30/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B; anh H1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND P. H. TPĐBP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định